

Số: 85 /2014/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh lộ trình và quy định mức thu phí bảo vệ môi trường
đối với nước thải sinh hoạt và phí thu gom rác thải thuộc Dự án vệ sinh
môi trường thành phố Đồng Hới**

SỞ NỘI VỤ QUẢNG BÌNH	
SỐ:.....3165.....	ĐẾN
Ngày: 22/7/2014	Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:.....	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVI - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP; Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà đầu tư;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 04 tháng 7 năm 2002 về việc hướng dẫn thực hiện các quy định Pháp lệnh phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 hướng dẫn bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC; Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Qua xem xét Tờ trình số 761/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh lộ trình và quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và phí thu gom rác thải thuộc Dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới; sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh lộ trình và quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và phí thu gom rác thải thuộc Dự án vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới như sau:

1. Điều chỉnh lộ trình và mức thu

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

2. Tỷ lệ phần trăm để lại cho đơn vị thu phí

2.1- Phí thu gom rác thải tại thành phố Đồng Hới: để lại 100% số phí thu được cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình.

2.2- Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt tại thành phố Đồng Hới: để lại 8% đơn vị thu (Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Cấp thoát nước Quảng Bình), 92% nộp vào ngân sách để cấp cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình (phục vụ chi phí cho công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.


Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. Các quy định trước đây trái với Nghị quyết này đều bãi bỏ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khoá XVI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2014./.

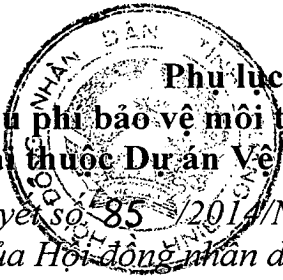
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Bộ Tài Chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình; Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

Mue

CHỦ TỊCH


Lương Ngọc Bính



Phụ lục chi tiết

Lộ trình và mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và phí thu gom rác thải thuộc Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Đồng Hới

(Kèm theo Nghị quyết số 85/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)

TT	Khoản mục	ĐVT	Mức thu			
			Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
I	Phí thu gom rác thải tại thành phố Đồng Hới					
1	Hộ gia đình ở các xã	đ/tháng	17.000	17.000	19.000	21.000
2	Hộ gia đình ở các phường	đ/tháng	23.000	23.000	25.000	27.000
II	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt tại thành phố Đồng Hới					
1	Nước máy phục vụ sinh hoạt các hộ dân cư	đ/m ³	979	1.156	1.364	1.609
2	Nước máy phục vụ sinh hoạt cho các cơ quan HCSN (bao gồm cả trường học, bệnh viện, lực lượng vũ trang), phục vụ mục đích công cộng	đ/m ³	3.540	4.177	4.929	5.816
3	Nước máy phục vụ hoạt động sản xuất vật chất	đ/m ³	4.484	5.291	6.244	7.367
4	Nước máy phục vụ kinh doanh dịch vụ	đ/m ³	5.664	6.684	7.887	9.306

Mục

